

KẾ HOẠCH DẠY HỌC
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT/MỸ THUẬT, KHỐI LỚP 6
Năm học 2026- 2027

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 8; Số học sinh: 296. Trong đó tại điểm chính 6 lớp với 232 học sinh, tại phân hiệu có 2 lớp với 64 học sinh.

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 04; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 04; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt: 04, GV mới ra trường: 0; Khá:.....; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
Mỹ thuật 6				
1	Giá vẽ, bảng vẽ, màu vẽ,... - Máy tính, máy chiếu ,...	1 bộ giáo viên và 1 bộ/nhóm	Chủ đề 1: Xây dựng ý tưởng trong sáng tác mỹ thuật (4 Tiết)	
2	Giá vẽ, bảng vẽ, keo dán, bìa ,... - Máy tính, máy chiếu ,...	1 bộ giáo viên và 1 bộ/nhóm	Chủ đề 2: Ngôi nhà yêu thương (4 Tiết)	
3	Giá vẽ, bảng vẽ, màu vẽ, bìa cattong, kéo, keo dán, vỏ chai,... - Máy tính, máy chiếu ,...	1 bộ giáo viên và 1 bộ/nhóm	Chủ đề 3 Hoạt động trong trường học. (3 Tiết)	
4	Tranh, ảnh, bảng vẽ, màu vẽ,... - Máy tính, máy chiếu ,...	1 bộ giáo viên và 1 bộ/nhóm	Chủ đề 4: Mỹ thuật thời kỳ tiền sử (4 tiết)	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
5	Sản phẩm mẫu, giá vẽ, bảng vẽ,... - Máy tính, máy chiếu ,...	1 bộ giáo viên và 1 bộ/nhóm	Chủ đề 5: Trò chơi dân gian (4 tiết)	
6	Giá vẽ, bảng vẽ, sản phẩm mẫu,... - Máy tính, máy chiếu ,...	1 bộ giáo viên và 1 bộ/nhóm	Chủ đề 6: Sắc màu lễ hội (4 tiết)	
7	Giá vẽ, bảng vẽ, sản phẩm mẫu,... - Máy tính, máy chiếu ,...	1 bộ giáo viên và 1 bộ/nhóm	Chủ đề 7: Hoạt động trong trường học. (4 tiết)	
8	Tranh, ảnh - Máy tính, máy chiếu ,...	1 bộ giáo viên và 1 bộ/nhóm	Chủ đề 8: Mĩ thuật thời kỳ cổ đại. (3 tiết)	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học bộ môn mĩ thuật	01	Sử dụng cho các tiết thực hành môn Mĩ thuật (nếu có)	
2	Phòng học các lớp	01	Sử dụng cho các tiết lý thuyết môn Mĩ thuật	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

HỌC KÌ I

Tuần	Bài học	Số tiết (Tiết PPCT)	Yêu cầu cần đạt (về năng lực với các mức độ biết, hiểu, vận dụng)	Năng lực số	Ghi chú
HỌC KÌ I					
Chủ đề 1: Xây dựng ý tưởng trong sáng tác mĩ thuật (Tổng 4 tiết: từ tiết 1 đến tiết 4)					
1,2	Bài 1: Một số thể loại mĩ thuật	2 (1,2)	- Nhận biết được một số đặc điểm cơ bản của mĩ thuật tạo hình và mĩ thuật ứng dụng thông qua tìm hiểu một số tác phẩm/ sản phẩm mĩ thuật; - Nhận biết được vẻ đẹp của một bức tranh, tượng và sử dụng chất liệu thực hiện một sản phẩm mĩ	1.1.TC1a (Tiết 1)	- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: phân tích tranh ảnh về các tác phẩm mĩ thuật cách mạng để giáo dục HS

			thuật; - Nhận xét, đánh giá được sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.		<i>Tình yêu quê hương đất nước và trách nhiệm của thế hệ sau trong việc đấu tranh bảo vệ đất nước</i>
3,4	Bài 2: Xây dựng ý tưởng trong sáng tác theo chủ đề	2 (3,4)	- Xác định được nội dung của chủ đề; - Biết khai thác hình ảnh trong thiên nhiên, cuộc sống để thể hiện về chủ đề; - Bước đầu phân tích được yếu tố, nguyên lí tạo hình được sử dụng trong sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.		
Chủ đề 2: Ngôi nhà yêu thương (Tổng 4 tiết : từ tiết 5 đến tiết 8)					
5,6	Bài 3: Tạo hình ngôi nhà (Kiểm tra đánh giá tx)	2 (5,6)	- Nhận biết hình dáng, đặc điểm của ngôi nhà và có ý tưởng, lựa chọn chất liệu để thể hiện; - Biết và sử dụng các yếu tố tạo hình như: nét, hình, khối, màu sắc để thể hiện sản phẩm mỹ thuật về ngôi nhà; - Biết và phân tích được một số nguyên lí tạo hình được sử dụng trong bài thực hành của bạn, qua đó cảm thụ được vẻ đẹp trong tạo dáng sản phẩm mỹ thuật ngôi nhà ở dạng 2D và 3D		
7,8	Bài 4: Thiết kế quà lưu niệm	2 (7, 8)	- Xác định được mục đích sử dụng của sản phẩm mỹ thuật có tính ứng dụng; - Biết đặt câu hỏi, trả lời và trao đổi về quà lưu niệm đã làm trong chủ đề. - Hoàn thành một sản phẩm đã được học theo đúng quy trình.		

9	Kiểm tra/đánh giá giữa kì	1 (9)	- Biết cách khai thác hình ảnh từ trò chơi dân gian trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mỹ thuật; Biết sử dụng chấm, nét, hình, màu, khối thể hiện được hoạt động trong trò chơi dân gian; Cảm thụ được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật thể hiện về trò chơi dân gian.		
Chủ đề 3: Hoạt động trong trường học. (Tổng 3 tiết: từ tiết 10 đến tiết 12)					
10	Bài 5: Tạo hình hoạt động trong trường học	1 (10)	- Hình thành kỹ năng quan sát, khai thác hình ảnh hoạt động trong nhà trường để thể hiện sản phẩm mỹ thuật; -Biết sử dụng nét, hình, màu, khối để thể hiện dáng người; - Biết phân tích được nguyên lý tạo hình sử dụng trong sáng tạo sản phẩm mỹ thuật	1.1.TC1a (Tiết 10)	- <i>Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: phân tích tranh ảnh để giáo dục HS tuân thủ theo Hiến pháp và pháp luật.</i>
11,12	Bài 6: Thiết kế, tạo dáng đồ chơi	2 (11,12)	- Xác định được mục đích sử dụng của sản phẩm đồ chơi; - Biết sử dụng những vật liệu sẵn có để tạo những món đồ chơi phù hợp với lứa tuổi, trong đó có khai thác hình ảnh về hoạt động trong trường học; - Biết đặt câu hỏi, trả lời và hiểu được tính ứng dụng của sản phẩm đồ chơi được thiết kế trong chủ đề.		
Chủ đề 4:Mỹ thuật thời kỳ tiền sử (Tổng 4 tiết : từ tiết 13 đến tiết 16)					

13,14	Bài 7: Mĩ thuật thế giới thời kì tiền sử	2 (13,14)	- Biết được một số di sản mĩ thuật thế giới thời kì Tiền sử; Biết cách khai thác vẽ đẹp tạo hình ở thời kì này trong mô phỏng, trang trí một sản phẩm mĩ thuật.		
15,16	Bài 8: Mĩ thuật Việt Nam thời kì tiền sử.	2 (15,16)	- Biết được một số di sản mĩ thuật Việt Nam thời kì Tiền sử; - Biết và mô phỏng được một di sản mĩ thuật Việt Nam thời kì Tiền sử; - Hoàn thành một sản phẩm đã được học theo đúng quy trình. Biết trình bày quan điểm của mình về sản phẩm trên		
17	Kiểm tra/ đánh giá cuối học kì I	1 (17)	- Biết cách khai thác hình ảnh từ trò chơi dân gian trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mĩ thuật; Biết sử dụng chấm, nét, hình, màu, khối thể hiện được hoạt động trong trò chơi dân gian; Cảm thụ được vẻ đẹp của sản phẩm mĩ thuật thể hiện về trò chơi dân gian. - Hoàn thành một sản phẩm đã được học theo đúng quy trình.		
Chủ đề 5: Trò chơi dân gian (Tổng 4 tiết: từ tiết 18 đến tiết 21)					
18	Bài 9: Sáng tạo mĩ thuật với trò chơi dân gian (Tiết 1)	1 (18)	Biết các bước tiến hành bài vẽ, khai thác đề tài của bài kiểm tra. - Hoàn thành một sản phẩm theo yêu cầu đề bài GV đưa ra - Biết trình bày quan điểm của mình về sản phẩm trên		

HỌC KÌ II

19	Bài 9: Sáng tạo mỹ thuật với trò chơi dân gian (Tiết 2)	1 (19)	- Biết cách khai thác hình ảnh từ trò chơi dân gian trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mỹ thuật; Biết sử dụng chấm, nét, hình, màu, khối thể hiện được hoạt động trong trò chơi dân gian; Cảm thụ được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật thể hiện về trò chơi dân gian.		
20,21	Bài 10: Thiết kế thiệp chúc mừng	2 (20, 21)	- Thực hiện được việc kết hợp các màu để tạo nên một hoà sắc; Sử dụng được những màu thường xuất hiện trong lễ hội để tạo nên một hoà sắc chung trong tranh; - Biết phân tích được hoà sắc trong một tác phẩm mỹ thuật cụ thể.		
Chủ đề 6: Sắc màu lễ hội (Tổng 4 tiết: từ tiết 22 đến tiết 25)					
22,23	Bài 11: Hoà sắc trong tranh chủ đề lễ hội	2 (22,23)	- Thực hiện được việc kết hợp các màu để tạo nên một hoà sắc; - Sử dụng được những màu thường xuất hiện trong lễ hội để tạo nên một hoà sắc chung trong tranh; - Biết phân tích được hoà sắc trong một tác phẩm mỹ thuật cụ thể.	1.1.TC1a	
24,25	Bài 12: Màu sắc lễ hội trong thiết kế lịch treo tường	2 (24,25)	- Sử dụng màu sắc đặc trưng của lễ hội trong thiết kế lịch treo tường; Biết tạo ra bố cục màu trong thiết kế lịch treo tường; - Biết phân tích yếu tố sắc độ của màu		

	(Kiểm tra đánh giá tx)		trong một sản phẩm mỹ thuật cụ thể. - Hoàn thành một sản phẩm và nói được quan điểm của mình về tác phẩm đó		
Chủ đề 7: Hoạt động trong trường học. (Tổng 4 tiết : từ tiết 26 đến tiết 30)					
26,28	Bài 13: Sáng tạo mỹ thuật với hình ảnh trong cuộc sống	2 (26,28)	- Biết và sử dụng được đường nét, màu sắc để thể hiện sản phẩm mỹ thuật về cuộc sống thường ngày; - Phân tích được mối liên hệ giữa mỹ thuật với cuộc sống thường ngày. - Hoàn thiện một sản phẩm mỹ thuật yêu cầu của GV đưa ra.		
27	Kiểm tra/ đánh giá giữa kì II	1 (27)	- Biết cách khai thác hình ảnh từ trò chơi dân gian trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mỹ thuật; Biết sử dụng chấm, nét, hình, màu, khối thể hiện được hoạt động trong trò chơi dân gian; Cảm thụ được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật thể hiện về trò chơi dân gian. - Hoàn thành một sản phẩm đã được học theo đúng quy trình.		
29,30	Bài 14: Thiết kế thời gian biểu	2 (29,30)	- Biết cách sử dụng hình ảnh, biểu tượng thiết kế thời gian biểu hằng ngày; - Biết sử dụng nét tạo hình cách điệu một số việc làm thường ngày;		

			- Ứng dụng được kiến thức, kỹ năng trong môn Mỹ thuật tạo sản phẩm trang trí đồ dùng học tập.		
Chủ đề 8: Mỹ thuật thời kỳ cổ đại. (Tổng 3 tiết: từ tiết 31 đến tiết 33)					
31	Bài 15: Mỹ thuật thế giới thời kỳ cổ đại	1 (31)	- Biết được một số di sản mỹ thuật thế giới thời kỳ Cổ đại; - Khai thác giá trị tạo hình ở thời kỳ này trong mô phỏng, trang trí một sản phẩm mỹ thuật; - Xác định được vẻ đẹp của giá trị tạo hình ở thời kỳ này trong sản phẩm mỹ thuật - Hoàn thành một bức tranh, sản phẩm mỹ thuật và trình bày được ý tưởng của mình cho tác phẩm làm ra. - Có tính sáng tạo trong tác phẩm.		- <i>Lồng ghép môn GDQP-AN: phân tích tranh ảnh về Lễ hội truyền thống để giáo dục HS tình yêu quê hương đất nước và trách nhiệm của thế hệ sau trong việc bảo vệ văn hóa quốc gia dân tộc.</i>
32,33	Bài 16: Mỹ thuật Việt Nam thời kỳ cổ đại	2 (32,33)	Biết được một số di sản mỹ thuật Việt Nam thời kỳ Cổ đại; - Sử dụng một số hoa văn của thời kỳ Cổ đại trong thiết kế sản phẩm mỹ thuật; Biết đặt câu hỏi và phân tích được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật trong phần thực hành của bạn.	1.1.TC1a	
34	Kiểm tra/ đánh giá cuối học kỳ II	1 (34)	- Hoàn thành một bức tranh, sản phẩm mỹ thuật và trình bày được ý tưởng của mình cho tác phẩm làm gia. - Có tính sáng tạo trong tác phẩm		

35	Trung bày sản phẩm tổng kết năm	1 (35)	Biết nhận xét các bài và nói quan điểm của mình về cái đẹp, chưa đẹp trong tác phẩm. - Phân tích được cách sử dụng màu, đường nét và bố cục trong tranh. - Trình bày phân tích các sản phẩm trưng bày		

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian làm bài kiểm tra	Thời điểm tổ chức kiểm tra	Yêu cầu cần đạt (về năng lực với các mức độ biết, hiểu, vận dụng)	Hình thức tổ chức kiểm tra: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập
Giữa học kỳ 1	45 phút	Tuần 9 (Tiết 9)	Nhận biết: Hs biết lựa chọn nội dung và đồ dung, dụng cụ để hoàn thành sản phẩm cho phù hợp chủ đề. Thông hiểu: hiểu được nội dung chủ đề kiểm tra theo yêu cầu của giáo viên. Vận dụng: - Học sinh biết vận dụng những kỹ năng kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra đánh giá đúng yêu cầu GV đặt ra. - Hoàn thành một bức tranh, sản phẩm mỹ thuật và trình bày được ý tưởng của mình cho tác phẩm làm ra. - Có tính sáng tạo trong tác phẩm.	Đề kiểm tra, dụng cụ làm bài và sản phẩm bài kiểm tra
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tuần 17 (Tiết 17)	Nhận biết: Hs biết lựa chọn nội dung và đồ dung, dụng cụ để hoàn thành sản phẩm cho phù hợp chủ đề.	Đề kiểm tra, dụng cụ làm bài và sản phẩm bài kiểm tra

			Thông hiểu: hiểu được nội dung chủ đề kiểm tra theo yêu cầu của giáo viên. Vận dụng: - Học sinh biết vận dụng những kỹ năng kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra đánh giá đúng yêu cầu GV đặt ra. - Hoàn thành một bức tranh, sản phẩm mỹ thuật và trình bày được ý tưởng của mình cho tác phẩm làm ra. - Có tính sáng tạo trong tác phẩm.	
Giữa học kỳ 2	45 phút	Tuần 27 (Tiết 27)	Nhận biết: Hs biết lựa chọn nội dung và đồ dung, dụng cụ để hoàn thành sản phẩm cho phù hợp chủ đề. Thông hiểu: hiểu được nội dung chủ đề kiểm tra theo yêu cầu của giáo viên. Vận dụng: - Học sinh biết vận dụng những kỹ năng kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra đánh giá đúng yêu cầu GV đặt ra. - Hoàn thành một bức tranh, sản phẩm mỹ thuật và trình bày được ý tưởng của mình cho tác phẩm làm ra. - Có tính sáng tạo trong tác phẩm.	Đề kiểm tra, dụng cụ làm bài và sản phẩm bài kiểm tra
Cuối học kỳ 2	45 phút	Tuần 34 (Tiết 34)	Nhận biết: Hs biết lựa chọn nội dung và đồ dung, dụng cụ để hoàn thành sản phẩm cho phù hợp chủ đề. Thông hiểu: hiểu được nội dung chủ đề kiểm tra theo yêu cầu của giáo viên. Vận dụng: - Học sinh biết vận dụng những kỹ năng kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra đánh giá đúng yêu cầu GV đặt ra.	Đề kiểm tra, dụng cụ làm bài và sản phẩm bài kiểm tra

			- Hoàn thành một bức tranh, sản phẩm mỹ thuật và trình bày được ý tưởng của mình cho tác phẩm làm ra. - Có tính sáng tạo trong tác phẩm	
--	--	--	--	--

III. Các nội dung khác (nếu có)

1. Xây dựng các bộ đề kiểm tra giữa kì, cuối kì.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chung Thị Thanh Ngọc

Tiên Phước, ngày 01 tháng 9 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Túy Lanh